TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số:144/2022/HSST
Ngày: 24 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Nguyễn Đình Thức;
- Bà Nguyễn Thị Bông Hường.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Q Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 77/2022/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2022/QĐXXST-HS ngày –10 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Dương Thế H; sinh năm 1990, tại: TP. H; Nơi đăng ký NKTT: 107/2A đường T N, phường 11, quận G, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Kim P, sinh năm 1960; vợ, con: chưa;

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn X; sinh năm 1990, tại: Đ N; Nơi đăng ký NKTT: 964/51 đường Tân K Tân Q, phường B H H, quận B, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà: Đặng Thị Thu N, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị L T, sinh năm 1994, có 01 người con sinh năm 2020;

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

3. *Trần Minh K*; sinh năm 1994, tại: T G; Nơi đăng ký NKTT: Ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh T G; nghề nghiệp: thợ in ấn; trình độ học vấn: 12/12; giới tính:

Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh T, sinh năm 1963 và bà: Phạm Thị H T, sinh năm 1970; vợ, con: chưa.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh K*: Luật sư Kim R T – Công ty Luật TNHH Luật T V thuộc Đoàn Luật sư TP. H (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Kim P, sinh năm: 1959; trú tại: 27/78 đường số 9, phường 16, quận G, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1987; trú tại: 391 Phạm Văn C, phường 13, quận G, TP. H (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Trần L L, sinh năm 1990; trú tại: ấp T T A, xã T A, huyện M, tỉnh V L (Vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn J, sinh năm 1988; trú tại: ấp C T, xã P Đ, huyện G D, tỉnh N (Vắng mặt).

5. Ông Mai Văn H, sinh năm 1986; trú tại: thị trấn T, huyện S, tỉnh T H (Vắng mặt).

6. Chị Nguyễn Thị P T, sinh năm 1994; trú tại: 67 T, phường B H H A, quận B, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02, địa chỉ số 239-241 H B, phường H T, quận T do bà Châu Giai D đứng tên sở hữu. Ngày 16/4/2020, bà D cho ông Nguyễn Quốc T thuê, ông T cho ông Nguyễn Trọng N thuê lại. Sau đó, ông N cho Nguyễn Văn X thuê lại với giá 9.500.000 đồng/tháng, cả hai thỏa X miệng chưa làm hợp đồng, chưa thanh toán tiền thuê.

Khoảng 18 giờ ngày 04/7/2020, ông N giao thẻ từ căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 cho X sử dụng. Khi đến căn hộ X thấy tại phòng ngủ số 02 có dán sẵn mút cách âm nên nảy sinh ý định chuẩn bị loa nghe nhạc, đèn chớp thiết kế làm phòng cho thuê nghe nhạc, sử dụng ma túy (thường gọi là phòng bay) với giá từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/12 tiếng kèm theo 10 chai nước suối, 10 lon coca, 01 rổ bánh.

Khoảng 10 giờ ngày 05/7/2020, X cùng bạn là Trần Minh K đến căn hộ dọn dẹp. Đến 17 giờ cùng ngày X chở K đi mua thêm đồ dùng cho căn hộ. Trên đường đi X nói K:"Anh sử dụng phòng số 2 để mở phòng bay, giờ anh đi mua đèn để về trang trí phòng bay, em có muốn làm chung phòng bay với anh không?" nhưng K không đồng ý. X chở K đến khu vực chợ N T, đường N, Quận 10 để mua 02 đèn chớp trang trí. K ngồi chờ trên xe còn X một mình vào cửa hàng mua đèn với giá 650.000 đồng/cái, do hết tiền nên X mượn tiền của K. Sau đó, X về gắn đèn, loa nghe nhạc vào phòng ngủ số 02, trang bị thêm nệm, gối rồi gọi điện thoại, nhắn tin cho bạn bè gồm Đậu T Đ, Phạm T T, Trịnh Q Đ, Nguyễn N H, Bùi X C đến ăn nhậu và khai trương phòng bay. Lúc này, K rủ bạn là Lê Thị Thu Z, Dương Thế H đến căn hộ của X, K nói

với H là X khai trương phòng bay. Sau khi rủ H, Z xong, K nói cho X biết việc rủ H, Z đến khai trương phòng bay, X đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, lần lượt Trịnh Q Đ, Dương Thế H, Phạm T T, Nguyễn N H và Đậu T Đ điều khiển xe chở bạn gái là Trần K N đến căn hộ của X để dự khai trương. K trực tiếp xuống tầng hầm giữ xe để đón H, T Đ, K N, Q Đ lên căn hộ của X thuê.

Tại căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02, X, K, H, T Đ, K N, T T, N H, Q Đ cùng ăn nhậu. Khi đang nhậu, H đưa cho X 01 gói nylon chỉ đỏ bên trong chứa ma túy khay để cho mọi người sử dụng. Do thấy số lượng ma túy ít và mọi người đang nhậu nên X không nhận, H cất gói ma túy vào túi đeo chéo của mình. Trong lúc nhậu, T T góp 500.000 đồng, T Đ góp 500.000 đồng, N H góp 200.000 đồng đưa cho X để phụ tiền ăn uống. X nhận số tiền 1.200.000 đồng rồi đưa qua cho K để trả tiền mua 02 bộ đèn chớp. K đưa số tiền trên cho H, lúc đó K đang sử dụng điện thoại. H nhận tiền và nghĩ rằng đây là số tiền X gom của mọi người để mua ma túy sử dụng chung nên khoảng 22 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho một người thanh niên tên L sử dụng tài khoản "L Nguyen" hỏi mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc. L hẹn H giao ma túy ở đường số 1, phường B H H A, quận B. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, H điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-856.41 đến điểm hẹn gặp L mua 01 gói ma túy khay giá 2.000.000 đồng và 10 viên thuốc lắc giá 2.000.000 đồng. H trả cho L 2.000.000 đồng tiền gói ma túy khay, còn tiền mua 10 viên thuốc lắc H nợ do hết tiền. H điều khiển xe quay về căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 và gọi điện cho K đón lên căn hộ. Khi vào căn hộ, H thấy mọi người còn đang nhậu, H đưa ma túy cho X thì X không nhận nói để vào phòng chơi nên H cất ma túy vào túi đeo chéo của mình.

Đến khoảng 23 giờ, X nói mọi người vào phòng số 02. X, H, T Đ, X C, T T, N H vào phòng. Lúc này, H đưa cho X 03 gói ma túy, X nhận lấy rồi để 03 gói ma túy ngay nền nhà cạnh nệm và nói đợi mọi người đến đầy đủ rồi sử dụng, riêng K ngồi phòng khách nói chuyện với TN H. Sau khi đón X C lên căn hộ, X lấy gói nylon chỉ đỏ chứa ma túy khay đổ một ít ra đĩa sứ, hơ lửa, dùng thẻ cà nhuyễn ma túy rồi chia ra nhiều hàng để mọi người sử dụng. Sau đó, X, H, T Đ, X C, T T, N H cùng sử dụng ma tuý. Riêng Q Đ, TN H, K N không sử dụng. Khoảng 10 phút sau khi mọi người vào phòng số 2 sử dụng ma tuý, lúc này K vào phòng số 2 và cùng sử dụng ma tuý với mọi người. Số ma túy còn lại X để chung với 02 gói ma túy trên nền nhà. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020, bảo vệ chung cư đến nhắc nhở yêu cầu không mở nhạc gây ồn ào nên mọi người tắt nhạc đi ra ngoài phòng khách tiếp tục ăn nhậu, riêng K N qua phòng số 1 ngủ, X C, N H ngủ ở phòng số 2. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, Công an phường H T, quận T tiến hành kiểm tra hành X Ch căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 thì phát hiện trong lồng máy giặt ở ban công căn hộ có 01 gói nylon chỉ đỏ chứa tinh thể không màu (m1); 01 gói nylon chỉ xanh chứa tinh thể không màu (m2) và 01 gói nylon chỉ đỏ chứa 10 viên nén hình tròn màu xanh (m3) và 02 bộ đèn chớp.

Nghi vấn các gói nylon chứa tinh thể không màu và gói nylon chứa viên nén hình tròn màu xanh thu giữ là ma túy nên Cơ quan Công an đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thế H khai: Khi công an vào kiểm tra thì H không đem 03 gói nylon chứa ma túy cất giấu và cũng không biết ai đem giấu 03 gói ma túy vào lồng máy giặt ở ban công căn hộ. Ba gói ma túy thu giữ trong lồng máy giặt là 03 gói ma túy H đưa cho X để mọi người trong căn hộ cùng sử dụng. Gói nylon chứa ma

túy khay chỉ đỏ là H mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại quán Bar 85 ở đường Quang T, quận G để bản thân sử dụng, còn lại một ít. Khi nghe K nói X (H quen biết khi đi chơi bida) khai trương phòng bay nên mang đến để sử dụng cùng mọi người. Khi thấy đông người, số ma túy mang theo không đủ nên khi X đưa cho K 1.200.000 đồng, K đưa lại số tiền cho H thì H nghĩ rằng số tiền này đưa để mua ma túy sử dụng chung. Sau đó, H một mình liên hệ và đi gặp L mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc đem về căn hộ của X để mọi người sử dụng. H đã mua ma túy của L được khoảng 4 đến 5 lần, mỗi lần mua một chấm ma túy khay với giá 1.000.000 đồng.

Nguyễn Văn X khai: Mục đích X thuê căn hộ để ở và thiết kế phòng nghe nhạc, sử dụng ma túy cho khách thuê lấy tiền. Ngày 05/7/2020, X mời bạn bè đến ăn nhậu, khai trương phòng bay, không thu tiền thuê. Do chưa có khách thuê nên chưa có tiền thu lợi. Khi công an vào kiểm tra, X chỉ bỏ 02 bộ đèn chớp vào lồng máy giặt, còn 03 gói nylon chứa ma túy X không bỏ vào và cũng không biết ai bỏ vào lồng máy giặt ở ban công căn hộ. Ba gói nylon chứa ma túy này X Ch là 03 gói ma túy H đưa cho X.

Trần Minh K khai: K được Nguyễn Văn X rủ làm kinh doanh phòng bay nhưng đã từ chối không tham gia. K biết X mua đèn chớp để về trang trí phòng bay nhưng vẫn cho X mượn tiền. Đồng thời, K khai trước đây có sử dụng ma túy trong quán bar cùng với H, X. Quá trình điều tra ban đầu, K nhận thức phòng bay là phòng nghe nhạc, sử dụng ma tuý. Tuy nhiên sau khi điều tra lại, K khai phòng bay là nơi nghe nhạc, sử dụng chất kích thích như Shisa, Vape.. sau này mới biết có thể sử dụng ma túy trong phòng bay. K chỉ biết X mượn tiền mua đèn nhưng không biết X mua loại đèn gì, sử dụng vào mục đích gì. K có nhắn tin, gọi điện cho bạn bè là H, TN H đến căn hộ của X mục đích là ăn nhậu khai trương phòng bay, việc H tự ý mang ma túy đến và đi mua ma túy K không biết.

Phạm T T, Đậu T Đ, Nguyễn N H, Bùi X C, Trần K N, Lê Thị Thu Z khai nhận: T T góp 500.000 đồng, T Đ góp 500.000 đồng, N H góp 200.000 đồng cho X để phụ tiền mua bia, đồ ăn chứ không góp tiền mua ma túy. T Đ, T T, X C, N H cùng sử dụng ma túy với X, H tại phòng số 02, riêng TN H, K N, Q Đ không sử dụng ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 1148/KLGĐ-H ngày 24/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, xác định:

- Gói 01: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6280 g, loại Ketamine.

- Gói 02:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5047 g, loại Ketamine.

+ 10 viên nén hình tròn màu xanh được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có tổng khối lượng 3,9716 g, không đủ cơ sở để kết luận.

* Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ của Dương Thế H:

- 02 gói niêm phong ghi số 1148 là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 xe gắn máy Honda Wave biển số 59V1-856.XX, số khung: RLHJC4323BY174XXX, số máy: JC43E-6097XXX.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353256078473XXX, H khai sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy.

- 01 túi đeo chéo bằng da, H sử dụng để cất giấu ma túy.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn X:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 70F1-376.XX, số khung: RLCUG0610FY086XXX, số khung: G3D4E097XXX.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359217076331XXX, X khai sử dụng điện thoại này để liên lạc với bạn bè mời đến căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 để khai trương phòng bay và giới thiệu giá cả cho thuê phòng bay.

- 01 loa xách tay hiệu JBZ.

- 01 loa xách tay hiệu Marshall.

- 02 đèn chiếu hiệu Masu, X mua để phục vụ việc cho thuê phòng sử dụng ma túy.

- 01 đĩa sứ trắng hình tròn, 01 thẻ nhựa màu trắng có in chữ "Bụi shop", 01 bộ dụng cụ sử dụng thuốc lào bằng thủy tinh, tất cả X khai đã có sẵn trong căn hộ. X sử dụng đĩa sứ, thẻ nhựa vào việc sử dụng ma túy.

Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 231 ngày 07 tháng 9 năm 2020.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Dương Thế H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Minh K về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Q Đ diện viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Dương Thế H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) . Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Minh K mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, cơ quan đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý vật chứng.

- Các bị cáo Dương Thế H, Nguyễn Văn X, Trần Minh K đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với cơ quan đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh K trình bày: thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Vai trò tham gia của bị cáo K trong vụ án chỉ là đồng phạm giúp sức. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Dương Thế H, Nguyễn Văn X, Trần Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Với các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Công an phường H T, quận T, TP. H tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ RS7 07-10 thuộc Chung cư R 02 (địa chỉ số 239-241 đường H B, phường H T, quận T) phát hiện Dương Thế H có hành vi tàng trữ 3,1327 gram ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Dương Thế H khai số ma túy trên do H mua và tàng trữ để sử dụng.

Nguyễn Văn X khai nhận X là người thuê căn hộ RS7 07-10, thấy phòng ngủ số 2 của căn hộ có dán sẵn mút cách âm nên nảy sinh ý định cho thuê phòng để làm phòng nghe nhạc, sử dụng ma túy (thường gọi là phòng bay). Sau đó, X cùng Trần Minh K đến căn hộ dọn dẹp và đi đến chợ N T để mua 02 đèn chớp để lắp vào phòng ngủ số 2. Do X không đủ tiền nên đã mượn 1.300.000 đồng của K để trả tiền mua đèn. Sau khi lắp xong đèn chớp, loa nghe nhạc, X rủ Đậu T Đ, Phạm T T, Trịnh Q Đ, Nguyễn N H, Bùi X C và K rủ Dương Thế H, Lê Thị Thu Z đến để ăn nhậu khai trương phòng bay.

Khi đang ăn nhậu, H đưa cho X 01 gói nylon chỉ đỏ bên trong chứa ma túy khay để mọi người sử dụng, nhưng thấy số lượng ma túy ít, nên X không nhận, H cất gói ma túy vào túi đeo chéo của mình. Trong lúc nhậu, T T góp 500.000 đồng, T Đ góp 500.000 đồng, N H góp 200.000 đồng đưa cho X để phụ tiền ăn uống. X nhận số tiền 1.200.000 đồng rồi đưa cho K, K đưa qua cho H ngồi bên cạnh. H nhận tiền và gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho một người thanh niên tên L hỏi mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc mang về để cả nhóm sử dụng. Trong lúc cả nhóm đang cùng sử dụng ma túy tại phòng ngủ số 2 thì bị Công an phường H T, quận T kiểm tra hành chính và lập biên bản phạm tội quả tang.

Mặc dù, K khai không có ý kiến khi được X rủ cùng thuê phòng để kinh doanh tổ chức sử dụng trái phép ma túy nhưng K đã cùng X dọn dẹp, mua đèn, sửa chữa, trang trí lại phòng ngủ số 2 của căn hộ RS7 07-10 nhằm chiếm lợi cho việc sử dụng trái phép ma túy, đồng thời cũng chính K là người trực tiếp rủ Dương Thế H và Lê Thị Thu Z đến để cùng sử dụng ma túy và trực tiếp chuyển tiền của mọi người cùng góp chung lại để đưa cho K, sau đó chính K đưa lại cho H mua ma túy về để cả nhóm cùng sử dụng ma túy chung. Do đó, hành vi của Trần Minh K đã cấu thành tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" cùng với Nguyễn Văn X với vai trò đồng phạm.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Dương Thế H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Minh K về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các X chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia. Tuy nhiên, chỉ là đồng phạm giản đơn, vì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc và câu kết chặt chẽ khi thực hiện hành vi phạm tội. Để có cơ sở lượng hình đối với từng bị cáo. Hội đồng xét xử phân tích vai trò của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Nguyễn Văn X*: là người trực tiếp thuê căn hộ RS7 07-10. Sau đó sữa chữa, cải tạo lại phòng ngủ số 2 nhằm mục đích cho khách thuê để sử dụng trái phép chất ma túy. Cũng chính bị cáo là người rủ rê lôi kéo bị cáo Trần Minh K cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy để cho Trần Minh K, Phạm T T, Đậu T Đ, Bùi X C, Dương Thế H sử dụng trái phép chất ma túy tại chính địa điểm của mình đang quản lý.

- *Đối với bị cáo Trần Minh K*: khi được X rủ kinh doanh phòng bay, mặc dù bị cáo không có ý kiến nhưng đã tiếp nhận ý chí của X, cụ thể đã giúp X dọn dẹp, mua đèn để cải tạo phòng ngủ số 2 thành địa điểm tập trung các con nghiện về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cũng chính bị cáo là người trực tiếp rủ rê bị cáo Dương Thế H cùng tham thực hiện tội phạm.

- *Đối với bị cáo Dương Thế H*: khi được K rủ khai trương phòng bay, H đã đồng ý ngay và mang theo ma túy đến để sử dụng cùng mọi người. Khi được K đưa số tiền 1.200.000 đồng thì H đã sử dụng số tiền này để mua nửa hộp ma túy khay và 10 viên thuốc lắc đem về để mọi người sử dụng chung. Đối với số ma túy 3,1327 gram ma túy ở thể rắn, loại Ketamine bị lập biên bản phạm tội quả tang. H thừa nhận là của bị cáo mua về mục đích để sử dụng nên bị cáo còn phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn X, Dương Thế H, Trần Minh K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sử đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Trần Minh K có cha là Trần Minh S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo Dương Thế H.

[7] - Đối với đối tượng tên L và người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Châu Giai D, anh Nguyễn Trọng N là người cho X thuê căn hộ. Việc X sử dụng căn hộ làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bà Dung, ông Nghĩa không biết nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với: Phạm T T, Đậu T Đ, Bùi X C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Công an phường H T, quận T xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: căn cứ vào khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra phạt các bị cáo X, K, H một khoản tiền nhưng Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không cho nghề nghiệp ổn định, nên miễn cho các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Thu giữ của Dương Thế H:

- Đối với 02 gói niêm phong ghi số 1148 là ma túy còn lại sau giám định. Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe gắn máy Honda Wave biển số 59V1-856.XX, số khung: RLHJC4323BY174XXX, số máy: JC43E-6097XXX. Theo bản kết luận giám định số 4622/KLGĐ-X (Đ4) ngày 16/9/2020 của phòng kĩ thuật hình sự Công an Tp.H số khung, số máy không thay đổi. Dương Thế H khai nhận xe này H mượn của mẹ ruột là bà Nguyễn Kim P để làm phương tiện hành nghề xe ôm. Qua làm việc, bà Phụng khai, bà mua xe gắn máy này của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại một quá cà phê trên đường Nguyễn V L với giá 7.000.000 đồng, không làm hợp đồng. Người đàn ông có đưa cho bà một giấy đăng ký xe nhưng bà đã làm mất và không nhớ thông tin trên giấy đăng ký xe. Qua xác minh biển số xe 59V1-856.XX của của xe gắn máy Honda Wave Alpha có số khung: HC1210DY-090XXX, số máy: HC12E-5090XXX do anh Nguyễn Thanh T, thường trú tại 391 Phạm Văn C, phường 13, quận G đứng tên sở hữu. Xác minh tại Công an phường 13, quận G thì anh T không còn cư trú tại địa phương nên vẫn chưa làm việc được.

Qua xác minh xe gắn máy có số khung: RLHJC4323BY174XXX, số máy: JC43E-6097XXX là loại xe gắn máy Honda Wave RSX biển số 64H1-004.XX do chị Nguyễn Trần L L, thường trú Tổ 2, ấp T T A, xã T A, thị xã B, tỉnh V L đứng tên sở hữu. Qua làm việc, chị L L trình bày, khoảng tháng 9/2015 xe gắn máy này đã bị mất trộm tại địa chỉ 101 đường số 9, phường 9, quận G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã có Công văn số 3069 ngày 03/10/2020 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G phối hợp điều tra. Ngày 10/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã có Công văn số 3250/CQCSĐT-TTXH thông báo đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với tố giác của chị Lan do hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị Công an quận T trao trả xe gắn máy nêu trên cho chị Nguyễn Trần L L. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị L L nên tuyên trả cho chị L L là phù hợp. Đối với 01 Biển số xe 59V1-856.XX nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353256078473XXX, H khai sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy. Xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 túi đeo chéo bằng da, H sử dụng để cất giấu ma túy. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn X:

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 70F1-376.XX, số khung: RLCUG0610FY086XXX, số khung: G3D4E097XXX. Qua xác minh, xe gắn máy này do ông Nguyễn Văn J, thường trú tại C T, P Đ, G D, T N đứng tên sở hữu. Ngày 12/10/2017, ông J có làm hợp đồng ủy quyền cho ông Mai Văn H T T quyền định đoạt đối với xe gắn máy này. Ngày 24/10/2017, ông Hùng bán xe gắn máy Yamaha Exciter biển số 70F1-376.XX cho X, hai bên có làm hợp đồng mua bán có công chứng nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo X, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo X.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359217076331XXX, X khai sử dụng điện thoại này để liên lạc với bạn bè mời đến căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 để khai trương phòng bay và giới thiệu giá cả cho thuê phòng bay. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 loa xách tay hiệu JBZ. X mua để phục vụ việc cho thuê phòng sử dụng ma túy. Xét thấy, đây phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 loa xách tay hiệu Marshall. X khai loa này của vợ là chị Nguyễn Thị P T, X tự ý lấy mang đến căn hộ để nghe nhạc. Qua làm việc, chị P T khai, chiếc loa này chị P T mua từ lâu, dùng để nghe nhạc. Việc X lấy đem đến phòng bay và thuê căn hộ căn hộ RS7 07-10 chung cư R 02 chị P T không biết. Xét đây là tài sản hợp pháp của chị P T nên cần tuyên trả lại cho chị P T.

- Đối với 02 đèn chiếu hiệu Masu, X mua để phục vụ việc cho thuê phòng sử dụng ma túy. Xét thấy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 đĩa sứ trắng hình tròn, 01 thẻ nhựa màu trắng có in chữ "Bụi shop", 01 bộ dụng cụ sử dụng thuốc lào bằng thủy tinh, tất cả X Ki đã có sẵn trong căn hộ. X sử dụng đĩa sứ, thẻ nhựa vào việc sử dụng ma túy. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Dương Thế H phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Các bị cáo Nguyễn Văn X, Trần Minh K phạm tội: ""*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

[2] Áp dụng: điểm g khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xử phạt bị cáo Dương Thế H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

[3.1] Xử phạt bị cáo Dương Thế H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[3.2] Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Dương Thế H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 09 (chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/7/2020.

[4] Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.1] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/7/2020.

[5] Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5.1] Xử phạt bị cáo Trần Minh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 25/6/2022.

[6] *Về xử lý vật chứng*: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 02 gói niêm phong ghi số 1148 là ma túy còn lại sau giám định; 01 Biển số xe 59V1-856.XX; 01 túi đeo chéo bằng da; 01 đĩa sứ trắng hình tròn; 01 thẻ nhựa màu trắng có in chữ "Bụi shop"; 01 bộ dụng cụ sử dụng thuốc lào bằng thủy tinh.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353256078473XXX; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359217076331XXX; 01 loa xách tay hiệu JBZ; 02 đèn chiếu hiệu Masu.

- Trả lại cho chị Nguyễn Trần L L: 01 xe gắn máy Honda Wave, số khung: RLHJC4323BY174XXX, số máy: JC43E-6097XXX.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị P T: 01 loa xách tay hiệu Marshall.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 70F1-376.XX, số khung: RLCUG0610FY086XXX, số khung: G3D4E097XXX.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Lệnh nhập kho số 231 ngày 07/9/2020 của Cơ quan điều tra Công an quận T, TP. H.

[7] *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Dương Thế H, Nguyễn Văn X, Trần Minh K. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Thành phố H. Những người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.T**;**
- THADS quận T;
- Công an Q.T;

- VKSND TP. H
- TAND TP. H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành